

Số: 03/2021/QĐST - HNGĐ

Chư Pưh, ngày 08 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 81/2020/TLST – HNGĐ ngày 10 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị T, sinh năm 1995

Địa chỉ: Khu tập thể Bưu điện huyện CP, tỉnh Gia Lai – Số 299 Hùng Vương, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai

- *Bị đơn:* Anh Lê Minh D, sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu tập thể Trung tâm Viettel huyện CP – Số 224 Hùng Vương, thị trấn NH, huyện CP, tỉnh Gia Lai

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 12 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị T với anh Lê Minh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về việc nuôi con chung:** Giao cho chị Trần Thị T trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục con chung là Lê Minh H, sinh ngày 23/7/2019. Anh Lê Minh D không phải cấp dưỡng nuôi con. Thời hạn nuôi con của chị T tính từ ngày 31/12/2020, cho đến lúc con chung thành niên, con đã thành niên, mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình. Anh D có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn, không ai được cản trở thực hiện quyền này. Vì quyền và lợi ích hợp pháp của con chung khi cần thiết có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và áp dụng cấp dưỡng nuôi con chung.

Nếu người không trực tiếp nuôi con chung lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc và giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về công nợ chung:** Các đương sự tự thỏa thuận nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:**

- Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Chị Trần Thị T tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm đối với yêu cầu ly hôn (*Nộp thay cả phần anh Lê Minh D*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0010986 ngày 10/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư Pưh, tỉnh Gia Lai; chị T và anh D đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho chị Trần Thị T số tiền tạm ứng án phí còn thừa là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Chư Pưh;
- UBND P. Hội Phú, TP. Pleiku;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Ngọc Trung